**BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT**

**PHẦN MỀM QUẢN LÝ XE RA, VÀO BẾN**

**I. QUẢN TRỊ HỆ THỐNG:**

***1. Quản lý người sử dụng***

Quản lý thông tin của người sử dụng gồm: Họ tên, ngày tháng năm sinh, tài khoản đăng nhập, mật khẩu, điện thoại liên lạc, địa chỉ liên lạc.

***2. Quản lý nhóm người sử dụng***

Nhóm các người sử dụng có cùng quyền thao tác trên các chức năng của hệ thống.

***3. Quản lý phân quyền***

Phân quyền nhóm người sử dụng được thao tác trên các chứng năng nào đó của hệ thống. Chẳng hạn Nhóm Cổng vào chỉ có quyền thao tác trên form nhập liệu Cổng vào (nhập biển số xe, cho xe vào), form Danh sách xe trong bến, ngoài ra không được thao tác trên các chức năng khác.

**II. QUẢN LÝ TUYẾN CỐ ĐỊNH:**

***1. Danh mục chung***

Quản lý danh mục miền, vùng, tỉnh, thành, bến xe, đơn vị vận tải.

***2. Danh mục bảng giá***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Xe thuộc tuyến** | **Đơn giá (đ/ghế)** | **Đơn giá (đ/giường)** |
|  | Miền Bắc | 5.000 | 6.500 |
|  | Miền Trung | 4.300 | 5.590 |
|  | Miền Nam | 2.900 | 3.770 |

Ngoài ra nếu phương tiện (xe khách) đậu tại bến qua 02 giờ sáng thì được tính là 01 đêm; 01 đêm được tính với giá 20.000đ.

***3. Danh mục phương tiện***

Quản lý thông tin chi tiết từng phương tiện, xem Phụ lục 1.

***4. Đăng ký tuyến***

Cho phép phương tiện (xe khách) đăng ký tuyến chạy cố định, thời gian xuất bến, … xem Phụ lục 2.

***5. Theo dõi tình hình hoạt động trong tháng***

Lập kế hoạch hoạt động trong tháng, kết quả đã thực hiện, tỷ lệ (%) số nốt (tài) thực hiện trong tháng, ghi chú số nốt (tài) hoạt động trong ngày.

***6. Theo dõi tình hình hoạt động trong ngày***

Theo dõi lượt xe, lượt khách, xe đậu đêm, doanh thu theo từng ngày trong tháng.

**III. QUẢN LÝ TUYẾN KHÁC:**

***1. Danh mục nhóm xe***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên nhóm xe** | **STT** | **Tên nhóm xe** |
|  | Nhóm xe tải lưu đậu |  | Nhóm xe sang hàng |

***2. Danh mục bảng giá***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Loại xe** | **Đơn giá nửa ngày** | **Đơn giá một ngày** |
|  | Xe khách vãng lai, quá cảnh, trung chuyển | (đ/ghế) 2.030 | (đ/giường) 2.639 |
|  | 2,5tấn ≤ tải trọng < 5tấn hoặc dài < 6m | 15.000 | 25.000 |
|  | 5tấn ≤ tải trọng < 10tấn hoặc 6m ≤ dài < 8m | 15.000 | 30.000 |
|  | 10tấn ≤ tải trọng < 15tấn hoặc dài ≥ 8m | 20.000 | 35.000 |
|  | Container 20feet | 25.000 | 45.000 |
|  | Container 40feet | 30.000 | 60.000 |
|  | Taxi vãng lai | 8.000 | 8.000 |
|  | Xe ba bánh | 5.000 | 5.000 |
|  | Tải trọng < 2,5tấn | 10.000 | 20.000 |

**IV. QUẢN LÝ RA/VÀO BẾN:**

***1. Cho xe vào bến***

- Bảo vệ ở Cổng vào sẽ nhập biển số xe, bấm nút cho xe vào bến; hiện danh sách 20 xe vào bến cuối cùng

- Các xe thuộc tuyến cố định phải được nhập vào danh sách quản lý trước khi cho xe đó vào bến; ngược lại các xe thuộc tuyến khác nếu không có trong danh sách quản lý, thì bảo vệ cổng vào sẽ tự nhập thông tin cho xe này, sau đó mới cho xe vào bến.

- Được phép xem danh sách xe trong bến

- Trường hợp bị cúp điện hoặc hệ thống bị lỗi, không cho xe vào được thì phần mềm có hỗ trợ nhập “bằng tay” – nhập thông qua file Excel, tất cả thông tin xe vào bến, thời gian vào sẽ được lập trên file Excel mẫu, sau đó bảo vệ cổng vào nhập thông qua chức năng hỗ trợ của phần mềm.

***2. Cho xe ra bến***

- Bảo vệ ở Cổng ra sẽ nhập biển số xe, chọn tính tiền, sau khi thu tiền xong sẽ cho xe ra.

- Trường hợp thông tin xe bị sai, bảo vệ Cổng ra có quyền sửa thông tin xe lại.

- Cuối ca trực bảo vệ Cổng ra sẽ in 02 bảng kê theo mẫu: nhóm xe tải lưu đậu và nhóm xe sang hàng.

- Được phép xem danh sách xe trong bến

***3. Cách tính tiền khi cho xe ra***

- Đối với xe thuộc tuyến cố định, tiền được tính trên tổng số ghế, tổng số giường nhân với đơn giá theo từng miền và cộng phí đậu đêm (qua 2 giờ sáng tính 01 đêm – 01 đêm tính 20.000đ).

- Đối với xe thuộc tuyến khác (Xe khách vãng lai, quá cảnh, trung chuyển), tiền được tính trên tổng số ghế, tổng số giường nhân với đơn giá của nó.

- Đối với xe thuộc tuyến khác (các xe còn lại), tiền được tính theo đơn giá nửa ngày (số giờ đậu < 12 giờ), một ngày (24 giờ ≥ số giờ đậu ≥ 12 giờ). 24 giờ 1 phút tính là 1,5 ngày.

Ví dụ:

Xe vào bến lúc 10:00 ngày 1/1 ra bến lúc 21:00 ngày 1/1 = 11h = 0,5 ngày.

Xe vào bến lúc 10:00 ngày 1/1 ra bến lúc 22:00 ngày 1/1 = 12h = 01 ngày.

Xe vào bến lúc 10:00 ngày 1/1 ra bến lúc 09:00 ngày 2/1 = 23h = 01 ngày.

Xe vào bến lúc 10:00 ngày 1/1 ra bến lúc 10:00 ngày 2/1 = 24h = 01 ngày.

Xe vào bến lúc 10:00 ngày 1/1 ra bến lúc 11:00 ngày 2/1 = 25h = 1,5 ngày.

**V. THỐNG KÊ, BÁO CÁO:**

***1. Nhóm tuyến cố định***

- Theo dõi tình hình hoạt động theo ngày, theo tháng.

- Doanh thu theo ngày, tháng, quý, năm.

***2. Nhóm tuyến khác***

- Doanh thu ngày, theo tháng, quý, năm.